

Số: 641/PGD&ĐT-THCS Huyện Dương Minh Châu, ngày 02 tháng 10 năm 2019  
V/v tổ chức Cuộc thi khoa học, kỹ thuật học sinh THCS cấp huyện  
năm học 2019-2020

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở.

Thực hiện Công văn số 211/SGD&ĐT-GDTrH ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh về việc tổ chức Cuộc thi khoa học, kỹ thuật học sinh trung học cấp tỉnh năm học 2019-2020, Phòng Giáo dục và Đào tạo Dương Minh Châu hướng dẫn tổ chức cấp huyện như sau:

### **I. Mục đích**

1. Khuyến khích học sinh trung học NCKH; sáng tạo kỹ thuật, công nghệ và vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn đời sống; tạo cơ hội để học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu KHKT của mình; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương.

2. Gắn hoạt động NCKH của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới phương pháp đánh giá kết quả học tập; phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

3. Khuyến khích các cơ sở giáo dục cơ sở nghiên cứu, các tổ chức và cá nhân hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KHKT của học sinh trung học.

### **II. Tổ chức triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh trung học**

1. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa của công tác NCKH của học sinh trung học và các quy định, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT của PGD&ĐT về Cuộc thi đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

2. Lập kế hoạch, tổ chức triển khai công tác NCKH của học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đặc điểm của địa phương, đối tượng học sinh, chương trình, nội dung dạy học. Khai thác hiệu quả tiềm lực của đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên có năng lực và kinh nghiệm NCKH, giáo viên đã hướng dẫn học sinh NCKH, giáo viên đã thực hiện đề tài NCKH sư phạm ứng dụng; đưa nội dung hướng dẫn học sinh NCKH vào sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn; giao nhiệm vụ cho giáo viên trao đổi, thảo luận về những vấn đề thời sự, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn trong quá trình học tập, các buổi sinh hoạt lớp, chào cờ, ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo để định hướng, hình thành ý tưởng về dự án nghiên cứu của học sinh.

3. Phát triển Câu lạc bộ KHKT nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH và sản phẩm khoa học vào thực tiễn; rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

4. Phối hợp với các cơ sở giáo dục, cha mẹ học sinh trong việc hướng dẫn và đánh giá các dự án khoa học của học sinh; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị cho học sinh NCKH và tham gia Cuộc thi.

5. Thủ trưởng các đơn vị, trường học phân công giáo viên hướng dẫn học sinh NCKH; thực hiện việc quy đổi thời gian tham gia hướng dẫn và đánh giá các dự án KHKT của học sinh ra số tiết dạy để tính số giờ giảng dạy theo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông tại Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT; thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo tham gia hướng dẫn và đánh giá các dự án KHKT của học sinh theo quy định tại Thông tư số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 về Hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và các chế độ theo quy định tại các văn bản khác có liên quan. Đối với giáo viên có đóng góp tích cực và có học sinh đạt giải trong Cuộc thi có thể được xem xét nâng lương trước thời hạn, được ưu tiên xét đi học tập nâng cao trình độ, được xét tặng giấy khen, bằng khen và ưu tiên khi xét tặng các danh hiệu khác.

### **III. Tổ chức cuộc thi vòng huyện**

#### **1. Thời gian**

- Ngày 22/10/2019 trường đăng ký dự án (mẫu kèm theo).
- Ngày 03/12/2019 nộp đề cương dự án (xem phụ lục 3).
- Ngày 12/12/2019 bảo vệ dự án tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

#### **2. Đối tượng dự thi**

Đối tượng: Học sinh đang học lớp 8, 9 đang theo học tại các trường trong huyện.

#### **3. Nội dung và hình thức thi**

##### **3.1. Nội dung**

- Nội dung thi là kết quả nghiên cứu của các dự án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án) thuộc các lĩnh vực của Cuộc thi (xem phụ lục 4 Thông tư 38); dự án có thể của 1 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của nhóm 2 học sinh (gọi là dự án tập thể).

- Dự án có thể của 1 học sinh (gọi là dự án cá nhân) hoặc của nhóm 2 học sinh (gọi là dự án tập thể). Dự án tập thể phải có sự phân biệt mức độ khác nhau đóng góp vào kết quả nghiên cứu của người thứ nhất (nhóm trưởng) và người thứ hai. Mỗi học sinh chỉ được tham gia 01 dự án dự thi.

##### **3.2. Hình thức thi**

Dự án dự thi được trưng bày tại khu vực trưng bày của Cuộc thi, tác giả hoặc nhóm tác giả trình bày dự án và trả lời phỏng vấn của Ban giám khảo.

#### **4. Yêu cầu đối với dự án dự thi**

4.1. Đảm bảo tính trung thực trong nghiên cứu khoa học; không gian lận, sao chép trái phép, giả mạo; không sử dụng hay trình bày nội dung, kết quả nghiên cứu của người khác như là của mình.

4.2. Nếu dự án dự thi là một phần của một dự án lớn hơn thì học sinh có dự án dự thi (sau đây gọi tắt là thí sinh) phải là tác giả của toàn bộ dự án dự thi.

4.3. Thời gian nghiên cứu của dự án dự thi không quá 12 tháng liên tục và trong khoảng từ tháng 01 năm liền kề trước năm tổ chức Cuộc thi đến trước ngày khai mạc Cuộc thi 30 ngày.

4.4. Nếu dự án thi được nghiên cứu trong thời gian nhiều hơn 12 tháng thì chỉ đánh giá những phần việc được nghiên cứu trong thời gian quy định tại khoản 3 Điều 4-Thông tư 38.

4.5. Các dự án tập thể không được phép đổi các thành viên khi đã bắt đầu thực hiện dự án.

4.6. Những dự án nghiên cứu có liên quan đến các mầm bệnh, hóa chất độc hại hoặc các chất ảnh hưởng đến môi trường không được tham gia Cuộc thi.

4.7. Những dự án dựa trên những nghiên cứu trước đây ở cùng lĩnh vực nghiên cứu có thể tham gia dự thi; những dự án này phải chứng tỏ được những nghiên cứu tiếp theo là mới và khác với dự án trước.

4.8. Dự án phải đảm bảo yêu cầu về trưng bày theo quy định của ban chỉ đạo Cuộc thi. Không trưng bày những vật không được phép trưng bày tại Cuộc thi (Phụ lục II-Thông tư 38).

## **5. Yêu cầu đối với thí sinh và người hướng dẫn nghiên cứu**

### **5.1. Đối với thí sinh**

Thí sinh là học sinh lớp 8,9 và phải có đủ các điều kiện sau:

- Tự nguyện tham gia và được chọn vào đội tuyển của đơn vị dự thi.
- Mỗi thí sinh chỉ được tham gia vào 01 dự án dự thi.

### **5.2. Đối với người hướng dẫn**

Mỗi dự án dự thi có 01 giáo viên trung học (đang công tác tại đơn vị có học sinh dự thi) bảo trợ, do thủ trưởng đơn vị có học sinh dự thi ra quyết định. Một giáo viên được bảo trợ tối đa 02 dự án KHKT của học sinh trong cùng thời gian. Người bảo trợ chịu trách nhiệm về mặt pháp lý của các dự án dự thi và phải kí phê duyệt Kế hoạch nghiên cứu trước khi học sinh tiến hành nghiên cứu.

## **6. Yêu cầu đối với đơn vị dự thi**

- Mỗi đơn có dự án đăng ký dự thi.
- Số lượng dự án đăng ký dự thi: không giới hạn số lượng

## **7. Hồ sơ dự thi gồm có:**

- Bản đăng ký dự thi (xem phụ lục 1);
- Dự án dự thi hoàn chỉnh (xem phụ lục 3, mỗi dự án nộp **03** bộ).
- Hồ sơ đăng ký dự thi gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo Đ/c Thái chuyên môn THCS Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

## **8. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí phục vụ công tác NCKH và tổ chức các cuộc thi trích từ các nguồn ngân sách nhà nước dành cho các hoạt động thường xuyên phục vụ dạy học của nhà trường và kinh phí tài trợ của các tổ chức, cá nhân (nếu có).

Thực hiện theo Công văn số 585/UBND-KTTC ngày 19/3/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt định mức chi tổ chức cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cho học sinh trung học áp dụng từ năm học 2013-2014.

## **9. Tiêu chí đánh giá dự án dự thi**

### **9.1. Dự án khoa học**

- Câu hỏi nghiên cứu: 10 điểm;
- Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Tiến hành nghiên cứu (thu thập, phân tích và sử dụng dữ liệu): 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (gian trưng bày: 10 điểm; trả lời phỏng vấn: 25 điểm).

### **9.2. Dự án kỹ thuật**

- Vấn đề nghiên cứu: 10 điểm;
- Kế hoạch nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu: 15 điểm;
- Tiến hành nghiên cứu (xây dựng và thử nghiệm): 20 điểm;
- Tính sáng tạo: 20 điểm;
- Trình bày: 35 điểm (gian trưng bày: 10 điểm; trả lời phỏng vấn: 25 điểm).

## **10. Một số lưu ý đối với thí sinh dự thi**

Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học là cuộc thi được tổ chức hàng năm, quyền lợi mang lại cho học sinh tham dự là rất thiết thực như: tuyển thẳng vào các trường đại học (ở vòng thi quốc gia), điều kiện để học sinh phát triển ngôn ngữ Anh, hội nhập quốc tế, chính sách ưu tiên cho học sinh THCS tham gia thi tuyển 10 và các chính sách xã hội khác.

Nhận được công văn này, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm túc để Cuộc thi khoa học, kỹ thuật học sinh trung học THCS cấp huyện năm học 2019-2020 đạt hiệu quả cao./.

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi (thực hiện);
- Lưu: VT, THCS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**Huỳnh Thị Bé Liễu**

**BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA CUỘC THI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC KỸ THUẬT  
NĂM HỌC 2019-2020**

**Đơn vị: .....**

**(Nộp chuyên môn THCS Phòng GD&ĐT chậm nhất ngày 22/10/2019)**

<b>TT</b>	<b>Tên đề tài</b>	<b>Thuộc lĩnh vực</b>	<b>Tên các học sinh tham gia</b>	<b>Lớp</b>	<b>Tên các giáo viên hướng dẫn</b>	<b>Ghi chú</b>
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1.						
2.						
3.						
4.						

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu ....

**Thủ trưởng đơn vị**

*(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

**Chú ý:**

Cột (3) ghi rõ tên đề tài thuộc lĩnh vực nào (khoa học tự nhiên, bảo vệ môi trường, tiết kiệm nhiên liệu....)?

Cột (4) ghi rõ họ tên các học sinh tham gia;

Cột (6) ghi rõ họ tên giáo viên hướng dẫn.

